

Số: 40/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1250/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu:

**- Anh Phạm Trần C, sinh năm 1987**

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số A, tổ B, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**- Chị Lê Thu H, sinh năm 1988**

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ C, phường Cự Khối, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

**NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Trần C và chị Lê Thu H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Phạm Trần C và chị Lê Thu H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Phạm Trần C và chị Lê Thu H có 01 con chung là Phạm Lê Minh N, sinh ngày 09/7/2019. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, sau khi ly hôn chị Lê Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Lê Minh N. Anh Phạm Trần C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 12/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có Quyết định khác của Tòa án.

Anh Phạm Trần C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh Phạm Trần C và chị Lê Thu H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Anh Phạm Trần C và chị Lê Thu H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Lệ phí giải quyết việc ly hôn: Anh Phạm Trần C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0071221 ngày 13/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- UBND phường Cự Khối, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội (Nơi ĐKKH ngày 05/4/2019);
- Chi cục THADS quận Đống Đa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)**